

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Khoa và bà Dương Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKSND huyện VN, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn N**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 14 tháng 5 năm 1985; Nơi cư trú: xóm XH, xã LH, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1952; Anh chị em: Gia đình có 04 người, bị cáo là con thứ 04; Vợ, con: Không có;

- Tiền án: Không có.

- Tiền sự: Ngày 02/02/2021 bị Công an xã LH, huyện VN ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Nhân thân: Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện VN xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 29/10/2009 được miễn hình phạt tù còn lại theo Nghị quyết 33/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội; Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện VN xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (ngày 29/7/2014 chấp hành xong bản án).

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện VN, có mặt.

- **Người chứng kiến:** Anh Lê Đình C, sinh năm 1979, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm TM, xã LT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ ngày 26/02/2021 Công an huyện VN phối hợp với Công an xã LT thực hiện nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên đường quốc lộ 1B đoạn đi qua xóm TM, xã LT, huyện VN đã phát hiện 01 nam thanh niên đang đi bộ trên lề đường có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì nam thanh niên trình bày tên là Nguyễn Văn N, sinh năm 1985, trú tại xóm XH, xã LT, huyện VN và N tự giác lấy trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ô vuông bên trong có chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là chất ma túy loại Heroine. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vào phong bì kín ký hiệu A1; kiểm tra trên người N phát hiện và tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, đã qua sử dụng niêm phong vào phong bì ký hiệu A2; số tiền 2.040.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam niêm phong vào phong bì ký hiệu A3 và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện VN ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 19 đối với địa điểm, chỗ ở của Nguyễn Văn N tại xóm XH, xã LH, huyện VN. Qua khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì vi phạm pháp luật.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu A1 thu giữ của Nguyễn Văn N ngày 26/02/2021 xác định được khối lượng là 0,215 gam. Lấy toàn bộ số chất bột trên niêm phong vào phong bì ký hiệu M làm mẫu vật gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 522/KL-KTHS ngày 06/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì kí hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,215 gam”.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn N khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy loại Heroine nên chiều ngày 25/02/2021 N đi một mình đến khu vực đường tròn TL, Thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi N gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng tại gốc cây ở rìa đường, tại đây N có hỏi mua ma túy thì người đàn ông này đồng ý và bán cho N 02 gói giấy kẻ ô

vuông bên trong chứa ma túy loại Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua về N đã sử dụng một phần ma túy trong 01 gói, số ma túy còn lại N cất tại túi quần để tiếp tục sử dụng khi có nhu cầu. Sáng ngày 26/02/2021 Nam mang theo 02 gói ma túy để trong túi quần và đi bộ đến điểm chờ xe bus thuộc xóm TM, xã LT để bắt xe bus lên thị trấn ĐC uống thuốc Methanol cộng đồng thì bị Tổ công tác Công an huyện VN kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Lời khai nhận của Nguyễn Văn N phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSVN ngày 27 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VN đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn N từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về hình phạt bổ sung không áp dụng đối với bị cáo do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và thuộc hộ cận nghèo.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu M bên trong có chứa 0,204 gam Heroin còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; 01 phong bì niêm phong ký hiệu V ghi bên trong có 02 mảnh giấy màu trắng kẻ ô vuông cùng 01 vỏ phong bì ký hiệu A1;

- Tạm giữ: 2.040.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 phong bì niêm phong ký hiệu C1 ghi bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen đã qua sử dụng của bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội, không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản xác định trọng lượng, Bản kết luận giám định về chất ma túy. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: Hồi 08 giờ ngày 26/02/2021 tại khu vực xóm TM, xã LT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn N đã có hành vi tàng trữ 0,215 gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân, khi đang cất giấu trên người thì bị phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

...

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3]. Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện khi sử dụng nó sẽ làm con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo Nam bị pháp luật

ngăn cấm, bị xã hội lên án, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo N xuất thân từ gia đình làm công nhân, khi còn nhỏ học hết lớp 4/12 sau đó nghỉ học ở nhà lao động tự do, bị cáo chưa có tiền án. Tiền sự 01: Ngày 02/02/2021 bị Công an xã LH, huyện VN ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Nhân thân: Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện VN xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 29/10/2009 được miễn hình phạt tù còn lại theo Nghị quyết 33/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội. Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện VN xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (ngày 29/7/2014 chấp hành xong bản án) bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân ngày 26/02/2021 bị cáo tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết buộc cách ly xã hội mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Đồng thời cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng và thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án cần được xử lý như sau:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu M bên trong có chứa 0,204 gam Heroin còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; 01 phong bì niêm phong ký hiệu V ghi bên trong có 02 mảnh giấy màu trắng kẻ ô vuông cùng 01 vỏ phong bì ký hiệu A1. Đây là số vật chứng cấm tàng trữ lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng; 2.040.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tài sản không liên đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách

Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN tại phiên toà hôm nay về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, khung hình phạt và các vấn đề khác trong vụ án đối với bị cáo là phù hợp với hành vi mà bị cáo gây ra Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn N **30** (*ba mươi*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (26/02/2021).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn N **45** (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền đối với bị cáo).

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu M bên trong có chứa 0,204 gam Heroin còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; 01 phong bì niêm phong ký hiệu V ghi bên trong có 02 mảnh giấy màu trắng kẻ ô vuông cùng 01 vỏ phong bì ký hiệu A1.

- Tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án: 01 phong bì niêm phong ký hiệu C1 ghi bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen đã qua sử dụng, 2.040.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của bị cáo Nguyễn Văn N.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện VN theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện VN với Chi cục THA dân sự huyện VN, tỉnh Thái Nguyên ngày 13/5/2021 số tiền theo giấy uỷ nhiệm chi số 80 ngày 10/5/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Chi cục T.H.A DS huyện VN;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Hương